

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH
HA TINH PROVINCE'S PUBLIC SECURITY
PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG
THE TRAFFIC POLICE DIVISION

ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ
MOTOR VEHICLE REGISTRATION CERTIFICATE

Số (Number): 000809

Mẫu 05 BH theo TT
số 01/2007/TT-BCA(C11) ngày 02/11/2007

Tên chủ xe (Owner's full name):

Số máy (Engine N^o):

CN NH NGOẠI THƯƠNG XUÂN AN
Địa chỉ (Address):

DB01034
Số khung (Chassis N^o):

Xuân an Nghi xuân Hà tỉnh
Nhãn hiệu (Brand):

M7UR01034
Tên động cơ (B. ở E.):

Loại xe (Type):

FORD

Dung tích (Capacity):

Màu sơn (Color):

Ôtô con

Công suất (Horsepower):

Năm sản xuất (Year of manufacture):

Ghi-Vàng

Tự trọng (Empty weight):

Kích thước bao: -Dài (Length):

2007

1300 m

Overall dimension

4488

1840

1475

Tải trọng: Số chỗ ngồi (Sit):

đứng (Stand):

nằm (Lie):

Hàng hoá:

kg

Gross weight: Seat capacity

5

Goods:

Đăng ký xe có giá trị đến ngày

tháng

năm

Valid until

date

Biển số đăng ký

Hà Tĩnh, ngày (date) 31 tháng 12 năm 2007

(N^o Plate)

Trưởng phòng

38H-9008

Đăng ký lần đầu ngày:

Date of first registration

31/12/2007

Thống kê THUẬN THÀNH BẢO

1. PHƯƠNG TIỆN (VEHICLE)

Biển đăng ký: 38H-9008

(Registration Number)

Số quản lý: 3801D-005667

(Vehicle Inspection No.)

Loại phương tiện: (Type) ô tô con

Nhãn hiệu: (Mark) FORD

Số loại: (Model code) FOCUSDB3AODBMT

Số máy: (Engine Number) AODB01034

Số khung: (Chassis Number) RL04DFEMM7UR01034

Năm, Nước sản xuất: 2007, Việt Nam

(Manufactured Year and Country)

Niên hạn SD:

(Lifetime limit to)

Kinh doanh vận tải (Commercial Use) ☐ Cải tạo (Modification) ☐

2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)

Công thức bánh xe: 4x2 Vết bánh xe: 1520/1510 (mm)
(Wheel Formula) (Wheel Tread)

Kích thước bao: (Overall Dimension) 4488 x 1840 x 1475 (mm)

Kích thước lòng thùng xe (Inside cargo container dimension)

Chiều dài cơ sở: (Wheelbase) 2640 (mm)

Khối lượng bản thân: (Kerb mass) 1300 (kg)

Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: (kg)
(Design/Authorized pay load)

Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 1795/1795 (kg)
(Design/Authorized total mass)

Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: (kg)
(Design/Authorized towed mass)

Số người cho phép chở: 5 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm
(Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, iaying place)

Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Xăng

Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 1999 (cm3)

Công suất lớn nhất/tốc độ quay: (Max. output/rpm) 107(kW)/6000vph

Số sê-ri: (No.) KD-6952394

547537322298

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires; Tire size/axle)

1: 2; 195/65R15

2: 2; 195/65R15

Hà Tĩnh, ngày 21 tháng 7 năm 2021

Số phiếu kiểm định

(Inspection Report No)

3802D-07005/21

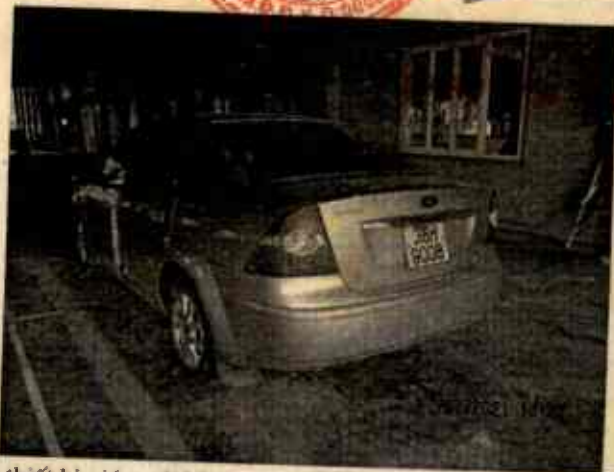
Có hiệu lực đến hết ngày

(Valid until) 20/01/2022

(Issued on: Day/Month/Year)

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH

(INSPECTION CENTER)



Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph)

Không cấp tem kiểm định (Inspection stamp was not issued)

Ghi chú:

CHỦ PHƯƠNG TIỆN, LÁI XE CẦN BIẾT

Vehicle owners, drivers are to be aware of the followings:

1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Giấy chứng nhận kiểm định. Nộp lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Đơn vị đăng kiểm.

When in traffic, drivers are requested to carry the certificate of inspection. Return certificate and inspection stamp when receiving a withdrawal notice from the Registration and Inspection Center.

2. Lái xe khi lưu hành qua cầu, hầm đường bộ phải tuân thủ các biển báo hiệu đường bộ đặt trước công trình.

When passing the bridges, road tunnels, drivers must comply with road warning signs put forward its.

3. Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của xe giữa hai kỳ kiểm định.

Perform maintenance and/or repair to the good technical conditions of the vehicle between two consecutive inspections.

4. Khi có thay đổi thông tin hành chính, thông số kỹ thuật phải đến Đơn vị đăng kiểm để được hướng dẫn làm thủ tục ghi nhận thay đổi.

When roaming, transfer of vehicle ownership, renovation, modification of frame (chassis) or changing of engine No, ... the concerned Registration and Inspection Center (Vietnam Register) should be notified for instructions and the required procedures are to be followed.

5. Xe cơ giới bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định phải sửa chữa, khắc phục và đến Đơn vị đăng kiểm để kiểm định lại.

A motor vehicle which is damaged by accident and the requirements for technical safety and environment protection are not assured, is to be repaired and brought for re-inspection at an Inspection Center.

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

MOT – Vietnam Register

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE
OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY
AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

№: KD 6952394